TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 155/2022/QĐ-TA

Lào cai, ngày 20 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký toà án.

Ngày 20/01/2022 tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố L tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 125/QĐ- TA ngày 06/12/2021 đối với:

Họ và tên: Phạm Thế N; Tên gọi khác: Không, Giới tính Nam.

Sinh ngày 10/02/1979; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Chứng minh nhân dân: Không

Trình độ văn hoá: 11/12, Nghề nghiệp : Không

Nguyên quán: Văn Mỹ, Hưng Yên

ĐKNKTT: Tổ 17, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án: Không , Tiền sự: Không

Con ông: Phạm Thế Đông (đã chết) và bà Mai Thị Nhinh

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Dương Phúc Toán – Trưởng phòng Lao động thương binh xã hội thành phố L.

2. Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố L: Ông Hoàng Đức Hải – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Phạm Thế N: Hồi 10giờ 15 phút ngày 18/10/2021 Công an phường H, thành phố L đã lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Phạm Thế N tại bản tường trình Phạm Thế N khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là loại ma túy Heroine, hình

thức sử dụng là hít. Phạm Thế N có hộ khẩu thường trú tại: Tổ 17, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai nhưng không ở tại nơi đăng ký nhân khẩu thường trú mà thường xuyên vắng mặt tại địa phương, lang thang trên địa bàn thành phố L, không có nơi cư trú rõ ràng. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 18/10/2021 Phạm Thế N dương tính với chất ma túy trong nước tiểu. Ngày 18/10/2021 khi Phạm Thế N đang sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị Công an phường H, thành phố L phát hiện mời về trụ sở Công an phường H, thành phố L để làm việc tiến hành lập biên bản và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố L, địa chỉ: thôn Đá Đinh, xã T, thành phố L. đối với Phạm Thế N.

Ý kiến của người bị đề nghị: Tôi Phạm Thế N là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2001 đến nay, tôi sử dụng loại ma túy Heroine, hình thức sử dụng là hít, đến ngày 18/10/2021 tôi đang sử dụng ma túy thì bị Công an phường H, thành phố L phát hiện mời về trụ sở Công an phường H, thành phố L làm việc, tôi biết hành vi sử dụng ma túy của tôi là vi phạm pháp luật.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị phòng Lao động thương binh xã hội: Đề nghị Toà án nhân dân thành phố L áp dụng khoản 1điều 96 luật xử lý vi phạm hành chính, căn cứ vào khoản 2 điều 3, khoản 2 điều 9 nghị định 221/2013/NĐ- CP, khoản 1,2 điều 1 nghị định 136/2016/NĐ- CP đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố L địa chỉ: Thôn Đá Đinh, xã T, thành phố L đối với trường hợp Phạm Thế N– sinh ngày 10/02/1979.

ĐKNKTT: Tổ 17, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định xử lý vi phạm hành chính, đối tượng áp dụng, thẩm quyền xem xét lập hồ sơ, việc giải quyết xử lý vi phạm hành chính của thẩm phán đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm về thời hạn xét đề nghị.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét hồ sơ thụ lý số 214/2021/XLHC ngày 03/12/2021 và nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố L về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thế N, sinh ngày 10/02/1979. Toà án nhân dân thành phố L xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại điều 103 điều 104- Luật xử lý vi phạm hành chính và tại điều 3, điều 4, điều 8, điều 9, điều 10, điều 11, điều 12, điều 13 – Nghị định số 221/2013/NĐ- CP ngày 30/12/2013.

Đối với người bị đề nghị Phạm Thế N là người có nhận thức nhưng không chịu khó làm ăn lao vào con đường nghiện chất ma túy ,Phạm Thế N có hộ khẩu tại tổ 17, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai nhưng không sinh sống tại địa phương, hiện nay không có nơi cư trú ổn định,sống lang thang trên địa bàn thành phố L. Phạm Thế N là có được nghe đài báo và truyền hình tuyên truyền về việc nghiêm cấm sử dụng các loại chất ma túy nhưng Phạm Thế N không chấp hành pháp luật đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Đến ngày 18/10/2021 Phạm Thế N bị Công an phường H, thành phố L phát hiện khi đang sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an phường H ,thành phố L đã tiến hành lập biên bản và tạm giữ Phạm Thế N về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Vì vậy việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pương Năng Địnhlà đúng với quy định tại điều 95, điều 96- Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Phạm Thế N không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Phạm Thế N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi với hành vi vi phạm của mình nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để giảm nhẹ khi áp dụng.

Áp dụng khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Áp dụng Điều 20, 22 pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố L. Địa chỉ : Thôn Đá Đinh, xã T, thành phố L đối với Phạm Thế N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định.Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố L có quyền kiến nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.Viện kiểm sát nhân dân thành phố L có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc : Công an thành phố L, Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố L.

Nơi nhận:
- Trưởng CATP; TATinh
- Trưởng phòng LĐTB và XH;
- VKSTPtỉnh, VKS tp
-Người bị đề nghị
- Lưu hồ sơ.
- UBND phường B
(nơi ĐKNKTT)
-UBND phường H
-Cơ sở Cai nghiện MT thành phố

Thẩm phán

Đỗ Thị Thanh Hương